| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ K**<br>**TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 10/2021/QĐST-KDTM | *Tp. K, ngày 10 tháng 3 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2021/TLST-KDTM ngày 04/2/2021.

## XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày để từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C Việt Nam.

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Anh T – Phó Giám đốc chi nhánh K (Văn bản ủy quyền số 652/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 09/06/2020 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP C)

Địa chỉ trụ sở chi nhánh: 655 Nguyễn H,phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Trần Hưng Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh K, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Trần Hưng Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị B thỏa thuận trả cho Ngân hàng Ngân hàng TMCP C- Chi nhánh K số tiền gốc là 1.480.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 02/3/2021 là: 72.311.852 đồng; số nợ gốc và nợ lãi, tổng số tiền là 1.552.311.852 đồng . Thời hạn trả nợ là ngày 01/4/2021.

Đến ngày trả tiền mà bà Nguyễn Thị B không thực hiện thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho vay số 503/2019-HĐCVHM/NHCT510 ký ngày 01/11/2019.

Đến hạn trả nợ mà bị đơn không thực hiện trả nợ thì ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền thi hành án, tiến hành kê biên, bán tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 355/HĐTC ngày 10/10/2016; văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 30/8/2017 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 28 tờ bản đồ 06, địa chỉ Tổ 3, phường Trần Hưng Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum có diện tích 2.315,5 m² gồm đất ở 400m², đất trồng cây hàng năm khác 1.915,5m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 535009 do Uỷ ban nhân dân thành phố Kon Tum cấp ngày 05/10/2016 mang tên ông Nguyễn Thanh K.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị B phải nộp: 29.284.677 đồng *(Hai mươi chín triệu hai trăm tám mươi tám nghìn sáu trăm bảy mươi bảy đồng)*.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C- Chi nhánh K số tiền tạm ứng án phí là 28.981.000 đồng *(Hai mươi tám triệu chín trăm tám mươi mốt đồng)* theo biên lai thu tiền số 0004014 ngày 02/2/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố K.

+ Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Nguyễn Thị B phải chịu số tiền 3.000.000 chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Bà B phải trả cho Ngân hàng số tiền 3.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Thi hành án dân sự thành phố;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Long**